

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận Sáng kiến cấp cơ sở năm 2021

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ Hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 49/2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định và Quyết định số 56/2019/QĐ-UBND ngày 04/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chế công tác thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Xét đề nghị của Hội đồng Sáng kiến ngành Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận sáng kiến cấp cơ sở năm 2021 đối với 92 giải pháp, đề tài khoa học của 180 tác giả, đồng tác giả (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Sáng kiến được công nhận là cơ sở để xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trong năm 2021 cho cá nhân là tác giả, đồng tác giả sáng kiến.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và cá nhân có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCCB.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Văn Trương

DANH SÁCH

Giải pháp, đề tài khoa học được công nhận là sáng kiến cấp cơ sở năm 2021

TT	Tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
01	KTV. Phạm Thị Việt Kiều, Khoa Phục hồi chức năng, Bệnh viện Tâm thần Bình Định	Khảo sát về liệu pháp thể dục, thể thao đối với sức khỏe tâm thần trên bệnh nhân điều trị nội trú tại BV Tâm thần Bình Định năm 2021	CNĐD. Diệp Thế Vy, Khoa Phục hồi chức năng, Bệnh viện Tâm thần Bình Định
02	BSCKI. Huỳnh Mộng Đức, Phó Giám đốc Bệnh viện Tâm thần Bình Định.	Nhận xét Đặc điểm lâm sàng các trường hợp trạng thái cai rượu điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định	BSCKI. Nguyễn Lang Tùng, Trưởng Khoa Nữ, Bệnh viện Tâm thần Bình Định.
03	BSCKII. Châu Văn Tuấn, Phó Giám đốc quản lý và điều hành, Bệnh viện Tâm thần Bình Định.	Đánh giá tình hình sử dụng thuốc hướng thần cho bệnh nhân nội trú trong 3 năm từ quý IV/2018 đến quý III/2021	DSCKI. Võ Thị Thu Phương, Phó Trưởng khoa Dược, Bệnh viện Tâm thần Bình Định.
04	BSCKI. Võ Văn Thống, Trưởng khoa Nam, Bệnh viện Tâm thần Bình Định.	Nhận xét đặc điểm lâm sàng, một số yếu tố liên quan và điều trị kích động ở bệnh nhân tâm thần phân liệt tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định năm 2021	BS. Nguyễn Văn Việt Văn, Khoa Nam, Bệnh viện Tâm thần Bình Định.
05	KS. Huỳnh Tấn Hải, Phòng Kế hoạch - Điều dưỡng, Bệnh viện Tâm thần Bình Định.	Ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng phần mềm quản lý suất ăn bệnh nhân nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định	CN. Nguyễn Ngọc Tuấn, Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Điều dưỡng, Bệnh viện Tâm thần Bình Định.
06	CNĐD. Trần Văn Tài, Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Điều dưỡng, Bệnh viện Tâm thần Bình Định.	Chương trình quản lý nhân lực điều dưỡng tại Bệnh viện Tâm thần Bình Định năm 2021	CN. Phan Trường Lâm, Phòng Kế hoạch - Điều dưỡng, Bệnh viện Tâm thần Bình Định.

TT	Tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
07	BSCKI. Võ Ngọc Phải, Phó Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền và PHCN Bình Định.	Đánh giá hiệu quả việc sử dụng dụng cụ trợ giúp của người khuyết tật vận động tại các địa phương thực hiện dự án “Hỗ trợ người khuyết tật vận động tỉnh Bình Định” của Tổ chức Trung tâm quốc tế (IC), năm 2021	ThS. Nguyễn Thu, Phó trưởng phòng Kế hoạch - CNTT - VTTBYT, Bệnh viện Y học cổ truyền và PHCN Bình Định
08	BSCKI. Võ Văn Phúc, Trưởng khoa Khám bệnh đa khoa - Cấp cứu, Bệnh viện Y học cổ truyền và PHCN Bình Định	Thực trạng kiến thức và thực hành của điều dưỡng trong chăm sóc bệnh nhân sau đột quỵ não tại Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Bình Định cơ sở 2	CN. Châu Thị Thu Hương, Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Y học cổ truyền và PHCN Bình Định
09	BS. Lê Khắc Duy, Khoa Ngoại phụ, Bệnh viện Y học cổ truyền và PHCN Bình Định	Đánh giá tác dụng điều trị của phương pháp cận tam châm trên bệnh nhân viêm quanh khớp vai thể kiên thống tại Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng cơ sở 1	BS. Đặng Tấn Lai, Phó Trưởng Khoa Ngoại phụ, Bệnh viện Y học cổ truyền và PHCN Bình Định
10	BS. Lê Ngọc Bảo, Phòng Kế hoạch-CNTT-VTTBYT, Bệnh viện Y học cổ truyền và PHCN Bình Định	Khảo sát các bệnh cảnh lâm sàng của Y học cổ truyền trên bệnh nhân đột quỵ não giai đoạn phục hồi điều trị nội trú tại các bệnh viện ở Bình Định	
11	BS. Nguyễn Thị Thùy Trang, Khoa Ngoại phụ, Bệnh viện Y học cổ truyền và PHCN Bình Định	Đánh giá hiệu quả của việc tập luyện 5 động tác dưỡng sinh: Tam giác, Chiếc tàu, Rắn hổ mang, Sư tử, Chào mặt trời trong điều trị đau vùng thắt lưng do nguyên nhân cơ học.	2. BS. Nguyễn Thị Hải Yến, Khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện Y học cổ truyền và PHCN Bình Định
12	Ths. Trình Công Tuấn, Trưởng khoa Bệnh nghề nghiệp, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Định	Nghiên cứu thực trạng môi trường lao động và công tác chăm sóc sức khỏe nhân viên y tế tại các bệnh viện trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2021.	Ths. Nguyễn Đức Trọng, Phó Trưởng khoa Bệnh nghề nghiệp, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Định

TT	Tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
13	BSCKII. Hoàng Xuân Thuận, Phó Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Định	Áp dụng mô hình quản lý bệnh tăng huyết áp và đái tháo đường tại trạm y tế xã theo nguyên lý y học gia đình trong bối cảnh dịch Covid-19.	CN. Phan Hoài Phương, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Định
14	BSCKI. Lưu Kim Hoàng, Phó Giám đốc, Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn	Đánh giá tình trạng sức khỏe và các yếu tố nguy cơ về sức khỏe trên 217 trường hợp người cao tuổi tại 2 phường Tam Quan và Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn, Bình Định năm 2021.	BSCKI. Nguyễn Hoàng, Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn
15	BSCKI. Phùng Thị Mai Loan, Trưởng khoa Chăm sóc SKSS, Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn	Đánh giá hiệu quả xử trí tích cực giai đoạn III chuyển dạ - đẻ phòng băng huyết sau sinh tại khoa CSSKSS Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn	BS. Phạm Thị Út Trinh, Khoa Chăm sóc SKSS, Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn
16	BSCKI. Dương Thành Tứ, Phó Trưởng khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm, Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn	Đánh giá tình hình, kiến thức và nhu cầu chăm sóc y tế của bệnh nhân Đái tháo đường typ2 đến khám - điều trị tại trung tâm y tế thị xã Hoài Nhơn	CNĐD. Nguyễn Thị Ngọc Hồng, Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn
17	BSCKI. Nguyễn Công Tráng, Khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn	Tìm hiểu kiến thức về bệnh suy tim của bệnh nhân suy tim vào điều trị tại Trung tâm y tế Thị xã Hoài Nhơn.	CKIĐD. Nguyễn Thị Minh Hiếu, Khoa Dược-TTBYT-KSNK, Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn
18	BSCKII. Nguyễn Thái Học, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ	Mô hình “Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự tại Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ”.	CKII QLYT. Nguyễn Đình Hoàng, Trưởng phòng Tổ chức -Hành chính, Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ.
19	Ths. Châu Tấn Khoa, Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ	Giải pháp khắc phục nguồn nước sinh hoạt bị nhiễm phèn tại Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ”.	Ông Hoàng Văn Lợi, Nhân viên bảo vệ, Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ

TT	Tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
20	BS. Phan Ngọc Vân, Trưởng phòng Kế hoạch nghiệp vụ - Điều dưỡng, Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ	Giải pháp phân luồng, sàng lọc người bệnh nghi COVID-19 năm 2021	Ths YTCC. Trần Văn Ý, Phó Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ
21	CN. Nguyễn Thanh Hà, Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế Bình Định	Thiết kế, biên tập áp phích truyền thông “Nói KHÔNG với chất thải nhựa sử dụng 1 lần; nói KHÔNG với túi nilon khó phân hủy” (chủ đề: Giảm thiểu chất thải nhựa trong các cơ sở y tế), góp phần bảo vệ môi trường và xây dựng cơ sở y tế “xanh, sạch, đẹp”.	CN. Lê Xuân Phước, Khoa Truyền thông - Giáo dục sức khỏe, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Định.
22	DSCKI. Lê Cảnh Sơn, Chánh Thanh tra Sở Y tế Bình Định	Áp dụng thủ thuật phần mềm Word, Excel để tổng hợp nhanh, chính xác dữ liệu theo dõi Biên bản vi phạm hành chính và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế	ThS. Nguyễn Thanh Bình, Thanh tra viên, Thanh tra Sở Y tế.
23	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp, Chuyên viên, Văn phòng Sở Y tế Bình Định.	Thực trạng và một số giải pháp để tăng cường công tác kiểm soát chi tại Văn phòng Sở Y tế Bình Định	
24	CN. Lâm Thị Chanh, Chuyên viên, Văn phòng Sở Y tế Bình Định	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả việc theo dõi, xử lý văn bản ĐI - ĐẾN về công tác phòng chống dịch tại cơ quan Sở Y tế Bình Định	CN. Nguyễn Kế Vinh, Phó Trưởng phòng Công nghệ thông tin, Bệnh viện Đa khoa Bình Định.
25	CN. Lương Thế Thiết, Chánh Văn phòng Sở Y tế Bình Định.	Xây dựng Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng công chức cơ quan Sở Y tế hàng năm theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ gắn với việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của công chức quản lý theo Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 của UBND tỉnh Quy định	CN. Nguyễn Thị Hoàng Yến, Chuyên viên, Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế.

TT	Tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
		trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định	
26	DSCKI. Trương Thị Thu Hương, Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ Dược Sở Y tế Bình Định.	Xây dựng Biểu mẫu hợp đồng và thỏa thuận khung mua sắm tập trung để phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật theo Thông tư 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2020 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập	DSCKI. Trịnh Thị Kim Hoàng, Chuyên viên, Phòng Nghiệp vụ Dược Sở Y tế.
27	DSCKI. Châu Văn Sơn, Trưởng phòng Nghiệp vụ Dược Sở Y tế	Thiết kế biểu mẫu hỗ trợ công tác quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế.	DSĐH. Nguyễn Anh Khoa, Chuyên viên, Phòng Nghiệp vụ Dược Sở Y tế.
28	ThS. Nguyễn Văn Phương, Chuyên viên, Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Y tế.	Xây dựng tóm tắt quy trình lựa chọn nhà thầu phục vụ cho việc kiểm tra, giám sát công tác đấu thầu của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Y tế	CN. Tạ Nguyên Duy, Quỹ Khám, chữa bệnh cho người nghèo tỉnh Bình Định.
29	BS. Nguyễn Thị Trang, Chuyên viên, Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế Bình Định.	Áp dụng công cụ PivotTable trong công tác thống kê, báo cáo số liệu liên quan công tác phòng, chống dịch COVID-19, góp phần tổng hợp số liệu nhanh chóng, kịp thời đánh giá, đề xuất biện pháp xử lý dịch bệnh phù hợp	ThS. Từ Thị Vinh, Phó Chánh Thanh tra Sở Y tế Bình Định.
30	BSCKI. Mai Văn Châu, Phó Chi cục trưởng, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.	Thiết kế tờ rơi tuyên truyền một số loài hải sản có độc tố gây chết người	CKI ATTP. Hồ Huyền Như, Phó Trưởng phòng Hành chính - Nghiệp vụ, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.
31	CKI ATTP. Phan Hoàng Ngọc, Trưởng phòng Công tác thanh tra, Chi cục An toàn vệ sinh thực	Khảo sát điều kiện an toàn thực phẩm tại một số bếp ăn khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh	CKI ATTP. Đào Thị Xuân Hà, Chuyên viên, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

TT	Tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
	phẩm.		
32	BSCKII. Lê Văn Đính, Phó Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước.	Nghiên cứu hiệu quả tê tủy sống chọn lọc một bên bằng Bupivacain ưu trương trong phẫu thuật chi dưới tại Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước huyện Tuy Phước năm 2021	
33	BSCKII. Nguyễn Bá Lương, Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước.	Đánh giá kết quả chăm sóc sau mổ gãy xương cẳng chân tại khoa Ngoại tổng hợp Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước.	BSCKI. Nguyễn Minh Vị, Phó Trưởng khoa Ngoại tổng hợp, Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước.
34	BSCKII. Trương Văn Kỳ, Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước.	Tình hình tăng huyết áp, kiến thức, thực hành về bệnh tăng huyết áp của người dân có độ tuổi từ 40 trở lên tại huyện Tuy Phước năm 2021	BS. Đặng Thị Linh, Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước.
35	BSCKII. Nguyễn Bá Lương, Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước.	Đánh giá Kiến thức, Thái độ, Thực hành về tập thể dục của người bệnh Đái tháo đường típ 2 tại Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước.	ThS. Huỳnh Thanh Huy, Phó Trưởng phòng Điều dưỡng, Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước.
36	BSCKI. Võ Đăng Khoa, Trưởng khoa Nội - Nhi, Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước.	Nghiên cứu tình hình nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính ở trẻ dưới 5 tuổi và kiến thức, thực hành chăm sóc trẻ của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi bị nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính điều trị tại khoa nhi, Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước năm 2021	BS. Nguyễn Như Hoàng, Khoa Nội - Nhi, Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước.
37	BSCKII. Huỳnh Đình Nghĩa, Khoa Lao, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định.	Nghiên cứu các yếu tố nguy cơ đợt cấp nặng Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính	BSCKII. Đỗ Phúc Thanh, Phó Giám đốc Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định.
38	BSCKII. Huỳnh Đình Nghĩa, Khoa Lao, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định.	Nghiên cứu giá trị tỷ Neutrophil/ Lymphocyte trong chẩn đoán phân biệt lao phổi và viêm phổi mắc phải cộng đồng	CN. Trương Dương Phi, Phòng KHTH - Điều dưỡng, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định.

TT	Tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
39	BSCKII. Nguyễn Văn Chánh, Trưởng khoa Khám - Cấp cứu - CĐT, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định.	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng ở bệnh nhân lao có bệnh kèm đái tháo đường đến khám và điều trị tại Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi Bình Định từ tháng 11/2020 đến tháng 10/2021	BSCKII. Châu Văn Tuấn, Giám đốc Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định.
40	BSCKI. Hồ Tấn Bửu, Giám đốc Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định	Ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng tiện ích in Bản kết luận giám định pháp y về thương tích tại Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định	BS. Lê Quang Hiến, Trưởng phòng Hành chính tổng hợp, Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định
41	BSCKII. Lê Thái Bình, Giám đốc Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn	Thiết lập quy trình trích xuất dữ liệu tự động lên cổng giám định Bảo hiểm xã hội	KS. Trần Thị Diệu Mỹ, Quản trị mạng, Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn
42	BSCKI. Nguyễn Xuân Phú, Khoa Khám, Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn	Đặc điểm lâm sàng, hình ảnh X-quang và kết quả phẫu thuật răng khôn hàm trên lệch, chìm tại Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn năm 2021	BSCKI. Nguyễn Minh Tuấn, Phó Giám đốc Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn
43	ThS. Đoàn Thị Hồng Diễm, Kiểm nghiệm viên, Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm Bình Định.	Đánh giá kết quả thực hiện thử nghiệm thành thạo một số phép thử của 03 phương pháp tại Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm – Mỹ phẩm Bình Định qua Chương trình thử nghiệm thành thạo do các Viện Kiểm nghiệm Thuốc tổ chức giai đoạn 2015 - 2020.	ThS. Trần Thị Phương Hồng, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp, Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm Bình Định
44	DS. Võ Thị Hương, Kiểm nghiệm viên, Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm Bình Định.	Bộ dữ liệu hình ảnh soi bột của 15 dược liệu chuẩn để tham khảo đối chiếu trong kiểm nghiệm dược liệu	DSCKI. Trần Thị Kim Ninh, Trưởng phòng, Phòng Đông dược - Mỹ phẩm, Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm Bình Định.
45	CNXN. Lý Thị Ngọc Huyền, Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn.	Tỷ lệ HBsAg dương tính và một số yếu tố liên quan ở thai phụ đến sinh tại Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn năm 2021	HS. Trần Thị Minh Thảo, Khoa Sản, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn.

TT	Tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
46	BS. Võ Công Đồng, Trưởng khoa Ngoại Tổng hợp, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Đánh giá kết quả phẫu thuật không dùng kháng sinh điều trị bệnh lý tồn tại ống phúc tinh mạc ở trẻ em tại Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn từ 2019 đến 2021.	ĐD. Nguyễn Xuân Cảnh, Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại Tổng hợp, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
47	BS. Nguyễn Thành Công, Khoa Nhi, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	Mô tả một số đặc điểm dịch tễ học, lâm sàng của co giật do sốt ở trẻ em dưới 5 tuổi tại Khoa Nhi Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	BS. Trần Thị Thu Trang, Khoa Nhi, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn.
48	KS. Bùi Công Minh, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn (100%)	Cải tiến bộ điều chỉnh áp lực hút trong hệ thống khí y tế đang sử dụng tại khu mở rộng Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn	
49	HS. Phan Thị Thùy Trang, Khoa Phụ Sản, Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn.	Khảo sát kiến thức và thái độ thực hành nuôi con bằng sữa mẹ của các bà mẹ sinh thường tại khoa Phụ Sản Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn năm 2021	BSCKI. Nguyễn Thị Gia Vy, Phó Giám đốc Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn
50	BSCKII. Nguyễn Đình Hoài, Trưởng khoa Khám, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn.	Khảo sát đặc điểm lâm sàng, hình ảnh nội soi ở bệnh nhân trào ngược dạ dày thực quản tại Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn năm 2021	CNĐD. Lương Thành Nhân, Khoa Khám, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn
51	DSCKI. Huỳnh Ngọc Thạch, Trưởng khoa Dược, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn.	Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn năm 2020	DSĐH. Nguyễn Thị Thảo Nhi, Khoa Dược, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn
52	BS. Nguyễn Thanh Tuấn, Khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng của bệnh nhân xuất huyết tiêu hóa trên do loét dạ dày tá tràng tại Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	BSCKI. Trương Minh Đức, Khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn.
53	CNĐD. Huỳnh Thị Nữ Hoàng, Trưởng phòng Điều dưỡng, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn.	Đánh giá kiến thức, thái độ và thực hành của các bà mẹ về chăm sóc ban đầu có con dưới 60 tháng tuổi bị sốt tại khoa Nhi, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	CNĐD. Trần Thị Thâu, Khoa Nhi, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn

TT	Tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
		năm 2021	
54	CN. Võ Thị Quyên, Khoa Nội, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn.	Đánh giá thực trạng kiến thức và thực hành tuân thủ điều trị tăng huyết áp của bệnh nhân tại Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn năm 2021	CN. Trần Thị Thương, Khoa Nội, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn.
55	BS. Trần Thị Hồng Phấn, Khoa KSNK - Dinh dưỡng, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn;	Đánh giá sự tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo thông điệp 5K của Bộ Y tế và một số yếu tố liên quan của người dân tại thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định năm 2021	BSCKII. Trần Kỳ Hậu, Giám đốc, Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn.
56	BSCKII. Võ Văn Chí, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phù Cát.	Ứng dụng chỉ số Troponin I trong chẩn đoán nhồi máu cơ tim tại Trung tâm Y tế huyện Phù Cát.	BSCKII. Võ Hữu Thọ, Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát.
57	BSCKII. Võ Văn Chí, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phù Cát.	Giải pháp vận động tìm nguồn dinh dưỡng bổ sung cho trẻ sơ sinh nhẹ cân và trẻ sơ sinh đang bú sữa mẹ có nồng độ Dioxin cao	CN. Nguyễn Thị Bình, Phó Trưởng phòng KH - NV - ĐD, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát.
58	BSCKII. Trần Thúc Khả, Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phù Cát.	Nghiên cứu một số đặc điểm bệnh động mạch hai chi dưới ở người bệnh đái tháo đường type 2 điều trị nội trú tại Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	BSCKI. Phan Văn Phước, Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát.
59	DSCKI. Mai Xuân Trình, Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phù Cát.	Đánh giá Hiệu lực diệt muỗi của một số hóa chất tại huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định năm 2021	ThS. Nguyễn Văn Khoa, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát.
60	DS. Trần Hữu Thọ, Trưởng khoa Dược - CNK, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát.	Khảo sát các tương tác thuốc trong đơn thuốc điều trị ngoại trú tại Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	DS. Trần Chí Linh, Khoa Dược - CNK, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát.

TT	Tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
61	CN. Nguyễn Thị Thu Sương, Phó Trưởng phòng KH-NV-ĐD, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát.	Đánh giá kiến thức phòng và kiểm soát lây nhiễm SARS-CoV-2 của nhân viên y tế tại Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	ThS. Lê Thị Bích Ngọc, Phòng KH - NV - ĐD, Trung tâm Y tế huyện Phù Cát.
62	BSCKII. Phan Công Hiền, Khoa Nội Tiêu hóa, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Ứng dụng Procalcitonin và Protein phản ứng C trong tiên lượng bệnh viêm tụy cấp.	BS. Bùi Đức Toàn, Khoa Nội Tiêu hóa, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
63	TS.BS. Nguyễn Hoàn Cường, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Ứng dụng Google form vào công tác quản lý tình hình nhân lực chăm sóc, người bệnh nội trú và công tác kiểm tra, đánh giá các chuyên đề điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	2. ĐDCK1. Trương Thị Hương, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
64	BSCKII. Nguyễn Thanh Bảo, Phó Trưởng phòng KHTH-CĐT, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Đổi mới trong công tác quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học qua ứng dụng CNTT tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	CN. Hà Thị Dung Hòa, Phòng KHTH-CĐT, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
65	BSCKII. Nguyễn Văn Huân, Trưởng khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Nghiên cứu ứng dụng Gây mê hồi sức cho bệnh nhân nhiễm/nghi nhiễm COVID-19 có chỉ định phẫu thuật tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	BSCKII. Nguyễn Thanh Bảo, Phó Trưởng phòng KHTH-CĐT, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
66	ĐDCKI. Phạm Thị Hương Lan, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Tính hiệu quả về thực hành kỹ thuật thay băng và kinh tế của thay băng bằng tấm bông tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	CN. Nguyễn Thị Phương, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
67	BSCKII. Nguyễn Thị Thu Thủy, Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và một số yếu tố liên quan đến mức độ nặng của bệnh viêm phổi trẻ em từ 2 tháng đến 5 tuổi	BSCKI. Trần Quốc Dũng, Khoa Nhi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
68	CN. Võ Ngọc Phước, Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Ứng dụng công nghệ mã vạch vào việc quản lý vật tư, thiết bị y tế trong phần mềm tại khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	ĐD. Đỗ Lê Thanh Ngọc, Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định

TT	Tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
69	CNĐD. Trần Lê Mai Trang, Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định;	Khảo sát kiến thức, thái độ, thực hành và một số yếu tố liên quan về nuôi con bằng sữa mẹ của các bà mẹ có con dưới 6 tháng tuổi vào điều trị tại khoa Nhi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	CNĐD. Phan Thị Thanh Hà, Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
70	CNĐD. Nguyễn Thùy Lam, Khoa Nội thận - Lọc máu, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Đánh giá nhận thức của bệnh nhân suy thận mạn đang chạy thận nhân tạo chu kỳ về bệnh suy thận mạn và các yếu tố liên quan tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định	BSCKII. Nguyễn Dũng, Trưởng khoa Nội thận - Lọc máu, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
71	CNĐD. Lữ Thị Minh Hiền, Khoa Nội tiết, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Khảo sát mức độ hài lòng điều trị của bệnh nhân đái tháo đường type 2 điều trị tại khoa Nội tiết Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	BSCKII. Trần Thị Ngọc Thu, Khoa Nội tiết, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
72	ThS. Nguyễn Thị Kiều, Phòng Quản lý chất lượng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Khảo sát chất lượng hồ sơ bệnh án nội trú tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	TS.BS. Huỳnh Văn Nghĩa, Trưởng phòng Quản lý chất lượng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
73	ThS.BS. Huỳnh Thị Nga, Khoa Nhi sơ sinh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Kết quả điều trị trẻ sơ sinh non 26 - 34 tuần thai tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định.	BSCKII. Phạm Thiện Ngôn, Trưởng khoa Nhi sơ sinh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định.
74	BSCKII. Nguyễn Hữu Lành, Khoa Nội tiết, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Nghiên cứu suy giảm nhận thức tho thang điểm MOCA và hình ảnh CT Scan sọ não ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 có nhồi máu não.	BSCKII. Nguyễn Hoàng Vũ, Khoa Nội tiết, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
75	ĐDCKI. Lê Hồ Thị Huyền, Điều dưỡng trưởng, Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Khảo sát kiến thức, thái độ, thực hành về phòng bệnh, chăm sóc bệnh tay chân miệng của các bà mẹ có con mắc bệnh tay chân miệng điều trị tại Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định năm 2021	CNĐD. Võ Thị Tường Vi, Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định

TT	Tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
76	BSCKI. Trương Thị Ánh Tuyết, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	So sánh hiệu quả điều trị H.pylori của phác đồ PAL và PBMT trên bệnh nhân viêm dạ dày đã điều trị H.pylori thất bại bằng phác đồ PAC ở BVĐK tỉnh Bình Định và Bệnh viện Bình Định	BSCKI. Nguyễn Thị Thanh Nhân, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
77	CNĐD. Nguyễn Thị Ngọc Linh, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Triển khai gói giải pháp phòng ngừa viêm phổi thở máy tại phòng Hồi sức thần kinh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định.	CNĐD. Hồ Thị Cẩm Tú, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
78	ThS. Trần Thị Vũ Mai, Phó Trưởng phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Khảo sát mức độ hài lòng trong công việc của Điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	ĐDCKI. Nguyễn Thị Thanh Hương, Điều dưỡng trưởng, Khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
79	ThS. Trần Thị Xuân Tâm, Phó Trưởng phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Khảo sát nguy cơ suy dinh dưỡng bệnh nhân điều trị nội trú tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định.	CNĐD. Bùi Thị Diệu, Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
80	ĐDCKI. Lê Viết Mai, Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Triển khai việc thực hiện áp dụng mô hình giao tiếp AIDET vào quy trình giao tiếp của điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên với người bệnh, người nhà người bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định.	CNĐD. Tô Thị Tuyết Mai, Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
81	ĐD. Đặng Thị Lý, Phòng Quản lý chất lượng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Ứng dụng “Điện toán đám mây trong việc lưu trữ tài liệu, văn bản” của phòng Quản lý chất lượng Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định.	CN. Phạm Thị Kim Huệ, Phòng Quản lý chất lượng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
82	ThS. Huỳnh Tôn Kiều Oanh, Khoa Vi sinh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Xác định tỷ lệ và khảo sát tình hình kháng kháng sinh của vi khuẩn Staphylococcus aureus gây bệnh tại các khoa ngoại, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định năm 2018-2020	CN. Trần Thị Thanh Trâm, Khoa Vi sinh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định

TT	Tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
83	ThS. Trịnh Hồ Tình, Trưởng khoa Vi sinh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Khảo sát sự đề kháng kháng sinh của các chủng vi khuẩn gây bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định từ năm 2016 đến năm 2020.	BSCKI. Phan Thị Mỹ Hạnh, Phó Trưởng khoa Vi sinh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
84	CNĐD. Nguyễn Thị Mai, Khoa Ngoại Thần kinh - Cột sống, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Khảo sát tình trạng bệnh nhân chấn thương do tai nạn giao thông đường bộ điều trị tại Khoa Ngoại Thần kinh - Cột sống, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	CNĐD. Nguyễn Thị Hồng Nhi, Khoa Ngoại Thần kinh - Cột sống, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
85	BSCKII. Nguyễn Thanh Triết, Giám đốc Bệnh viện Mắt Bình Định.	Đánh giá hiệu quả ứng dụng phần mềm trí tuệ nhân tạo Eye Art để phát hiện sớm bệnh võng mạc đái tháo đường tại Bình Định	ThS.BS. Nguyễn Xuân Trường, Khoa Đục Thủy tinh thể - Glaucoma Bệnh viện Mắt Bình Định.
86	CN. Lê Mạnh Hùng, Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính - Tài chính, Bệnh viện Mắt Bình Định	Phổ biến văn bản pháp luật bằng video qua hệ thống thông tin điện tử của Bệnh viện Mắt Bình Định và mạng xã hội (Zalo, Youtube, Facebook)	ThS. Huỳnh Lê Trang, Phòng Tổ chức - Hành chính - Tài chính, Bệnh viện Mắt Bình Định.
87	CNĐD. Nguyễn Xuân Hòa, Phó Trưởng phòng Điều dưỡng - QLCL - CNTT, Bệnh viện Mắt Bình Định.	Thực trạng tuân thủ vệ sinh tay thường quy của nhân viên y tế và các yếu tố liên quan tại Bệnh viện Mắt Bình Định	CNĐD. Lê Thị Thanh Huệ, Phòng Kế hoạch tổng hợp - CĐT, Bệnh viện Mắt Bình Định.
88	ThS. Nguyễn Hồ Kim, Trưởng phòng Điều dưỡng -QLCL- CNTT, Bệnh viện Mắt Bình Định.	Đánh giá tình hình bệnh mắt của bệnh nhân đến khám và điều trị tại Bệnh viện Mắt tỉnh Bình Định từ năm 2015- 2019	ThS.BS Nguyễn Xuân Trường, Khoa Glaucome - Đục thủy tinh thể, Bệnh viện Mắt Bình Định.
89	ThS. Nguyễn Hồ Kim, Trưởng phòng Điều dưỡng -QLCL- CNTT, Bệnh viện Mắt Bình Định.	Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng, bảo trì cơ bản thiết bị nhãn khoa tại Bệnh viện Mắt Bình Định	KS. Nguyễn Thanh Phương, Phòng Điều dưỡng - QLCL - CNTT, Bệnh viện Mắt Bình Định.
90	BSCKI. Đào Lâm Hoàng,	Giải pháp giảm quá tải trong thời gian đợi phẫu thuật tại Bệnh viện Mắt Bình Định.	CN. Võ Thị Kim Ánh,

TT	Tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến	Người tham gia đóng góp tạo ra sáng kiến (tỉ lệ 50%)
	Trưởng khoa Kết mạc - Giác mạc - Phần phụ, Bệnh viện Mắt Bình Định.		Điều dưỡng trưởng Kết mạc - Giác mạc - Phần phụ, Bệnh viện Mắt Bình Định.
91	BSCKI. Nguyễn Thành Tân, Trưởng khoa Mắt trẻ em, Bệnh viện Mắt Bình Định.	Đánh giá hiệu quả điều trị bảo tồn với massage đường lệ quản ở những trẻ em bị tắc lệ đạo bẩm sinh dưới 12 tháng tuổi tại Bệnh viện Mắt Bình Định	BS. Trần Thị Bích Hải, Khoa Mắt trẻ em, Bệnh viện mắt Bình Định.
92	BSCKI. Nguyễn Thị Trâm, Phó Trưởng khoa Khám - Điều trị ngoại trú, Bệnh viện Mắt Bình Định	Đánh giá hiệu quả mở góc tiền phòng sau laser móng mắt chu biên của bệnh nhân tại Khoa khám - Điều trị ngoại trú, Bệnh viện Mắt Bình Định	CN. Trần Thị Mỹ Thanh, Điều dưỡng trưởng Khoa khám - Điều trị ngoại trú, Bệnh viện Mắt Bình Định

Tổng cộng: 92 sáng kiến/giải pháp của 180 tác giả, đồng tác giả